

Số: 07 /QĐ-TTKĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của
Hội đồng cố vấn của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục
- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
Căn cứ Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;
Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;
Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ GDĐT thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);
Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 24/02/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc ban hành Quy chế về tổ chức hoạt động của Trung tâm và Quyết định số 381/QĐ-ĐHQG ngày 23/4/2019 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm;
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng cố vấn của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng cố vấn).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 44/QĐ-TTKĐ ngày 15/4/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng cố vấn của Trung tâm.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng có liên quan, Giám đốc, các thành viên Hội đồng cố vấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Quỳnh Lam
Lê Ngọc Quỳnh Lam

**QUY ĐỊNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG CỐ VẤN
CỦA TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-TTKĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026
của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng cố vấn thuộc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hội đồng cố vấn) bao gồm các quy định chung; cơ cấu tổ chức và thành viên của Hội đồng cố vấn; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng cố vấn; chế độ làm việc của Hội đồng cố vấn và điều khoản thi hành.

2. Quy định này áp dụng đối với Hội đồng cố vấn, các thành viên Hội đồng cố vấn, và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tên gọi, vị trí pháp lý và chức năng của Hội đồng cố vấn

1. Tên gọi:

- Tên tiếng Việt: Hội đồng cố vấn của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
- Tên tiếng Anh: Advisory Board of Viet Nam National University - Ho Chi Minh City, Center for Education Accreditation.

2. Vị trí pháp lý và chức năng

- Hội đồng cố vấn là tổ chức tư vấn thuộc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm), do Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập và hoạt động theo nhiệm kỳ của Giám đốc Trung tâm.
- Hội đồng cố vấn hoạt động độc lập về chuyên môn, có chức năng tư vấn, tham mưu, phản biện và đề xuất cho Giám đốc các vấn đề mang tính chiến lược, tầm nhìn và định hướng phát triển lâu dài của Trung tâm.
- Hội đồng cố vấn không có thẩm quyền quyết định và không thay thế chức năng quản lý, điều hành của Trung tâm.



Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng cố vấn

1. Bảo đảm tính độc lập, khách quan, minh bạch.
2. Hoạt động theo nguyên tắc tập thể, trao đổi và thảo luận dân chủ.
3. Ý kiến của Hội đồng cố vấn mang tính tư vấn, tham khảo.
4. Bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và quy định của Trung tâm.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Hội đồng cố vấn

Kinh phí hoạt động của Hội đồng cố vấn được bố trí từ kinh phí hoạt động của Trung tâm và thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.

Điều 5. Mối quan hệ giữa Hội đồng cố vấn với Ban Giám đốc Trung tâm

1. Hội đồng cố vấn tư vấn cho Ban Giám đốc Trung tâm trong các vấn đề mang tính chiến lược, định hướng phát triển và hoạt động của Trung tâm.
2. Hội đồng cố vấn hoạt động độc lập về chuyên môn, thực hiện vai trò tư vấn, không tham gia công tác quản lý, điều hành.
3. Giám đốc Trung tâm là người quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về các quyết định quản lý.

Chương II**CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG CỐ VẤN****Điều 6. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng cố vấn gồm:
 - a) Chủ tịch Hội đồng cố vấn là Giám đốc của Trung tâm.
 - b) Các thành viên Hội đồng cố vấn.
 - c) Tổ thư ký.
2. Số lượng thành viên Hội đồng cố vấn do Giám đốc Trung tâm quyết định, bảo đảm phù hợp với yêu cầu hoạt động.
3. Thư ký Hội đồng cố vấn là chuyên viên của Trung tâm.

Điều 7. Tiêu chuẩn thành viên

1. Có uy tín chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục, bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng hoặc lĩnh vực liên quan, có thể bao gồm các nhà khoa học, chuyên gia, nhà quản lý, kiểm định viên hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục.
2. Có phẩm chất đạo đức, khách quan, độc lập trong tư vấn.

Điều 8. Thành viên là người nước ngoài

1. Được tham gia các hoạt động tư vấn phù hợp với chuyên môn và quy định pháp luật Việt Nam.
2. Không tham gia các nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước hoặc thông tin nhạy cảm.
3. Có thể tham gia họp và trao đổi bằng hình thức trực tuyến và bằng tiếng Anh hoặc ngôn ngữ phù hợp.

Điều 9. Nhiệm kỳ và bổ nhiệm

1. Thành viên Hội đồng cố vấn do Giám đốc Trung tâm quyết định bổ nhiệm.
2. Thành viên có thể được miễn nhiệm hoặc thay thế khi cần thiết.

CHƯƠNG III**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG CỐ VẤN****Điều 10. Nhiệm vụ của Hội đồng cố vấn**

Hội đồng cố vấn thực hiện tư vấn cho Giám đốc Trung tâm về:

- Chiến lược phát triển và định hướng dài hạn;
- Hoạt động kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục;
- Hợp tác quốc tế;
- Phát triển nguồn nhân lực;
- Chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo;
- Các vấn đề khác theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

Điều 11. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng cố vấn

1. Chỉ đạo, điều hành, điều phối hoạt động của Hội đồng cố vấn;
2. Chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng cố vấn;
3. Ký các văn bản liên quan của Hội đồng cố vấn;
4. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Hội đồng cố vấn.

Điều 12. Trách nhiệm của Thành viên Hội đồng cố vấn:

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng cố vấn;
2. Đóng góp ý kiến tư vấn trên cơ sở chuyên môn và kinh nghiệm;
3. Tuân thủ quy định về bảo mật và đạo đức nghề nghiệp;
4. Từ chối tham gia khi có xung đột lợi ích.



Điều 13. Tổ thư ký

1. Là đầu mối liên hệ giữa Hội đồng cố vấn và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức hoạt động của Hội đồng cố vấn.
2. Chuẩn bị nội dung, tài liệu và các nội dung khác liên quan đến các phiên họp của Hội đồng cố vấn.
3. Ghi nhận, tổng hợp và hoàn thiện các ý kiến tư vấn của Hội đồng cố vấn để báo cáo Chủ tịch Hội đồng cố vấn.

Chương IV**CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG CỐ VẤN****Điều 14. Hình thức làm việc**

1. Hội đồng cố vấn làm việc thông qua các phiên họp; lấy ý kiến bằng văn bản hoặc phương thức điện tử.
2. Phiên họp có thể được tổ chức theo một trong các hình thức: trực tiếp; trực tuyến hoặc kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến.
3. Thành viên tham gia trực tuyến có giá trị tương đương tham gia trực tiếp.

Điều 15. Tổ chức họp

1. Hội đồng cố vấn họp ít nhất 01 lần/năm hoặc họp đột xuất.
2. Tài liệu họp được gửi trước tối thiểu 02 ngày làm việc, trừ trường hợp khẩn cấp.
3. Có thể lấy ý kiến thành viên bằng văn bản hoặc email trong trường hợp cần thiết.
4. Phiên họp được tổ chức khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng cố vấn tham dự.

Điều 16. Nguyên tắc thông tin và bảo mật

1. Thành viên có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định pháp luật.
2. Không cung cấp thông tin hoặc phát ngôn thay mặt Hội đồng cố vấn khi chưa được phép.

Chương V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 17. Trách nhiệm thi hành**

1. Ban Giám đốc Trung tâm tổ chức triển khai, theo dõi và đánh giá việc thực hiện Quy định này để cải tiến.
2. Thành viên Hội đồng cố vấn, Trung tâm, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng cố vấn có trách nhiệm thi hành Quy định này.

Điều 18. Hiệu lực thi hành và sửa đổi, bổ sung Quy định

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
 2. Việc bổ sung và sửa đổi các điều khoản trong Quy định này sẽ do Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định./.
-